

Số: 115/2021/QĐST-HNGĐ

B, ngày 22 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 190/2021/TLST- HNGĐ ngày 12/10/2021 giữa:

Nguyên đơn: Ông **Lương Văn C**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn 8A, xã LT, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà **Lê Thị Hồng H**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn 8A, xã LT, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lương Văn C và bà Lê Thị Hồng H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Lương Văn C và bà Lê Thị Hồng H thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Do con chung là Lương Thị Ánh T, sinh ngày 26/01/2000 và Lương Tiến Đ, sinh ngày 20/10/2002 đã đủ 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, không có bệnh tật gì phải sống phụ thuộc vào cha mẹ, do vậy Tòa án không xem xét.

- **Về án phí:** Ông Lương Văn C phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng ông Lương Văn C đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0004094 ngày 12/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Ông Lương Văn C được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và

Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện B;
- THADS huyện B;
- UBND xã LT, B;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Hà Vi